TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2020/QĐST-DS	*Gò Vấp, ngày 10 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Mạnh Cường

Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 606/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc "*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 62/2019/QĐST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Đào Thị H, sinh năm: 1954, địa chỉ nơi cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

-*Người bị yêu cầu*: Ông Nguyễn Đại T, sinh năm: 1950, địa chỉ nơi cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Ông Nguyễn Đại Vinh T1, sinh năm: 1972 (Vắng mặt).

Ông Nguyễn Đại Vinh Q, sinh năm: 1974 (Vắng mặt).

Ông Nguyễn Đại Vinh S, sinh năm: 1977 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Bà Nguyễn Thúy Hoàng V, sinh năm: 1979, địa chỉ nơi cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Bà Nguyễn Thúy Thùy L, sinh năm: 1984, địa chỉ nơi cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Theo đơn yêu cầu ngày 25 tháng 11 năm 2019 và lời trình bày của bà H trong quá trình giải quyết việc dân sự thì bà và ông Nguyễn Đại T có các con gồm: Nguyễn Đại Vinh T1, Nguyễn Đại Vinh Q, Nguyễn Đại Vinh S, Nguyễn Thúy Hoàng V và Nguyễn Thúy Thùy L.

Do ông Nguyễn Đại T bị tai biến và không còn khả năng nhận thức, làm chủ hành vi của mình nên bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông T1, ông Q, ông S, bà V, bà L trình bày: Thống nhất với yêu cầu của bà H tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự.

Bà H, ông T1, ông Q, ông S, bà V và bà L có đơn xin vắng mặt tại phiên họp do đã có lời khai tại Tòa án và vì bận công việc.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp:

Về thẩm quyền giải quyết việc tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự: Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thụ lý là đúng thẩm quyền.

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng luật định.

Về nội dung: Tuyên bố: Ông Nguyễn Đại T, sinh năm: 1950, địa chỉ nơi cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về thẩm quyền của Tòa án: Xét đơn của bà H yêu cầu tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về người tham gia tố tụng: Do đương sự: Bà H, ông T1, ông Q, ông S, bà V và bà L có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp, vì vậy căn cứ Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đối với các đương sự nêu trên.

[2]. Xét yêu cầu của đương sự: Căn cứ vào giấy chứng tử số: 41, quyển số: I/2001 ngày 13/8/2001 và trích lục khai tử số: 870 ngày 27/12/2019 cùng của Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh xác định được cha, mẹ của ông T là cụ Pháp và cụ Hiền đã chết.

Căn cứ bổn trích lục bộ khai sanh số: 8490 ngày 05/11/1972 của Ủy ban Hành Chánh xã B, quận C, tỉnh Gia Định ghi tên Nguyễn Đại Vinh T1; trích lục khai sinh số: 2157/TLKS-BS ngày 22/11/2019 của Ủy ban nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh ghi tên Nguyễn Đại Vinh Q; giấy khai sanh số: 035 ngày 08/10/1977 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai ghi tên Nguyễn Đại Vinh S; giấy khai sinh số: 08, quyển số: 02 ngày 27/12/1979 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai ghi tên Nguyễn Thúy Hoàng V và bản sao giấy khai sinh số: 310, quyển số: 01 ngày 13/11/1985 Ủy ban nhân dân Phường D, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh ghi tên Nguyễn Thúy Thùy L xác định được ông T và bà H có các con là Nguyễn Đại Vinh T1, Nguyễn Đại Vinh Q, Nguyễn Đại Vinh S, Nguyễn Thúy Hoàng V và Nguyễn Thúy Thùy L và bà H có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự.

Xét đơn của bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự: Ngày 03/12/2019, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã ra quyết định số: 31/2019/QĐ-TCGĐ trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự đối với ông T. Ngày 06/12/2019, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định pháp y tâm thần số: 6421/KLGĐ, kết luận cho biết ông Nguyễn Đại T, sinh năm: 1950 bị Sa sút Tâm thần do bệnh mạch máu (F01-ICD10). Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà H về việc tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Đại T.

Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tòa án xét thấy bà H yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông T là có cơ sở nên chấp nhận.

[3]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị H là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 21, khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 22, Điều 46 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận yêu cầu của bà Đào Thị H: Tuyên bố ông Nguyễn Đại T, sinh năm: 1950, địa chỉ nơi cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Các giao dịch dân sự của ông Nguyễn Đại T do người giám hộ đại diện theo pháp luật xác lập và thực hiện.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị H là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí.

4. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Trần Mạnh Cường